

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **100/2020/HSST**
Ngày: 21/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Văn Bình**

Bà **Nguyễn Thị Bắc**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Thạch Thị Hằng** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thu Hằng** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2020/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXXST – HS ngày 08/5/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUANG C, sinh năm 1985; HKTT: Tổ dân phố Yên Nội 3, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội; Chỗ ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Quang B; con bà: Phạm Thị Q. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị H, có 02 con lớn SN 2015, nhỏ SN 2017.

Về nhân thân: Tại Bản án số 134/HSPT ngày 20/02/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (hành vi phạm tội xảy ra ngày 11, 17 và 19/6/2019).

Bị cáo bị tạm giam theo lệnh tạm giam của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

- Bị hại: Công ty TNHH thiết bị xây dựng A; địa chỉ: Tổ 7 phường Lãm Hà, quận Kiến An, TP Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn Đ – Chức vụ: Giám đốc.
(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 18/9/2019, Cơ quan CSĐT - Công an quận Long Biên tiếp nhận Đơn tố giác đề ngày 09/9/2019 của Công ty TNHH Thiết bị xây dựng A (gọi tắt là Công ty A) (địa chỉ: Tổ 7 P. Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng) theo phiếu chuyển đơn của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm về việc: Công ty TNHH Thiết bị A bị Nguyễn Quang C là Giám đốc Công ty CP đầu tư xây dựng K Việt Nam (gọi tắt là Công ty K Việt Nam (địa chỉ: Số 76/241 đường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) lừa đảo chiếm đoạt giáo thép xây dựng trị giá 71.800.000 đồng.

Nhận được tin báo, Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ:

Nguyễn Quang C là Giám đốc Công ty K Việt Nam kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng. Đến đầu năm 2019, do Công ty K Việt Nam làm ăn thua lỗ nên C đã nảy sinh ý định thuê giáo xây dựng để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng đầu tháng 3/2019, qua tìm hiểu trên mạng Internet, C biết Công ty A kinh doanh dịch vụ cho thuê giáo chống thép nên đã gọi điện đặt vấn đề thuê giáo của Công ty. Nguyễn Quang C đã ký hợp đồng thuê giáo thép số 13/03/2019-HĐTTB: AT-KVN ngày 13/3/2019 với Công ty A để thi công công trình trường học Văn Giang, Hưng Yên với nội dung: Công ty K Việt Nam thuê 7 hạng mục gồm khung giáo, ống nối, đầu kích, chân kích, giằng giáo, công vận chuyển và có trách nhiệm thanh toán tiền thuê cho Công ty A. Thực hiện việc giao hàng theo hợp đồng, khoảng 22 giờ ngày 13/3/2019, tại bãi đất trống đối diện tòa nhà Ruby CTY- CT3 thuộc phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, anh Nguyễn Văn Hải (SN: 1978, HKTT: Tiên Cường, Tiên Lãng, Hải Phòng) là lái xe của Công ty A đã bàn giao 400 khung giáo A1,5m, 100 thanh giằng giáo 1,7m, 200 thanh giằng giáo 1,2m, 200 cái chân kích, 200 cái ống nối cho Nguyễn Quang C (theo biên bản giao nhận hàng ngày 13/3/2019).

Ngay sau khi nhận hàng, C đã gọi điện thoại cho một đối tượng tên Long nói có giáo thừa của Công ty cần thanh lý sắt vụn, Long đồng ý mua. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 14/3/2019, Long đi xe tải đến chở số giáo thép mà Công ty A đã bàn giao cho Nguyễn Quang C; Long đã thanh toán cho C số tiền 22.000.000đồng. Số tiền này C đã tiêu sài cá nhân hết. Số giáo thép đã bán cho Long hiện cơ quan điều tra không thu hồi được.

Sau khi giao hàng, Công ty A đã nhiều lần yêu cầu C chuyển tiền đặt cọc theo Hợp đồng đã ký nhưng C đã bán toàn bộ số giáo thép để chi tiêu cá nhân hết nên không có khả năng thực hiện, cũng không hoàn trả số giáo thép mà Công ty A đã bàn giao; do đó Công ty đã trình báo cơ quan công an.

Tạm giữ của Công ty A: 01 hợp đồng thuê giáo thép số 13/03/2019-HĐTTB: AT-KVN ngày 13/3/2019 giữa Công ty K Việt Nam và Công ty A; 01

biên bản giao nhận hàng hóa ngày 13/3/2019 giữa đơn vị giao hàng: Công ty A (đại diện: ông Nguyễn Văn Hải) với đơn vị nhận hàng: Công ty CP K Việt Nam (đại diện: ông Nguyễn Quang C).

Tại Bản kết luận định giá số 401 ngày 26/12/2019, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 400 khung giáo A 1,5m, 100 thanh giăng 1,7m, 200 thanh giăng 1,2m, 200 cái chân kích, 200 cái ống nối HP trị giá 41.900.000 đồng (Bốn mươi một triệu chín trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 6576/C09-P5 ngày 15/11/2019, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Quang C dưới mục “ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ NHẬN HÀNG” trên mẫu giám định ký hiệu A2 so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Quang C trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 do cùng một người ký, viết ra.

- Không đủ cơ sở kết luận chữ ký đứng tên Nguyễn Quang C dưới mục “ĐẠI DIỆN BÊN THUÊ (A)” trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký của Nguyễn Quang C trên các mẫu cần so sánh ký hiệu M1, M2 có phải do cùng một người ký ra hay không.

Về dân sự: Công ty A đề nghị Nguyễn Quang C bồi thường số tiền 73.600.000 đồng là giá trị số giáo thép bị chiếm đoạt theo hợp đồng đã ký và tiền vận chuyển số hàng hóa trên. Đến nay, C chưa bồi thường cho Công ty.

Tại Bản cáo trạng số 68/CT-VKS-LB ngày 26/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Quang C về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Quang C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo và bị hại thỏa thuận thống nhất mức bồi thường dân sự là 41.900.000 đồng theo kết luận định giá tài sản. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối ký hợp đồng thuê giáo thép nhằm chiếm đoạt số giáo thép và phụ kiện trị giá 41.900.000 đồng của Công ty A. Bị cáo có mục đích chiếm đoạt trước khi ký kết hợp đồng với Công ty A. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân: Bị cáo đang chấp hành án theo Bản án số 134/HSPT ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xác định bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại

phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C mức án từ 28 đến 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt chung với Bản án phúc thẩm số 134/HSPT ngày 20/02/2020 của TAND thành phố Hà Nội (xử phạt bị cáo 4 (bốn) năm tù) buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 6 năm 4 tháng đến 6 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2019. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Quang C bồi thường cho Công ty A số tiền 41.900.000 đồng là giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo sự thỏa thuận của bị cáo, bị hại tại phiên tòa, phù hợp với kết luận của Hội đồng định giá tài sản.

Đối với đối tượng Long, Nguyễn Quang C khai không rõ nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, bị cáo và bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13/3/2019, tại bãi đất trống đối diện tòa nhà Ruby CTY- CT3 thuộc phường Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Quang C có hành vi dùng thủ đoạn gian dối ký hợp đồng thuê giáo thép nhằm chiếm đoạt số giáo thép và phụ kiện trị giá 41.900.000 đồng của Công ty TNHH thiết bị xây dựng A. Mục đích

chiếm đoạt của bị cáo có trước khi ký kết hợp đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Về nhân thân: Bị cáo đang chấp hành án theo Bản án số 134/HSPT ngày 20/02/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử xác định bị cáo có nhân thân xấu. Căn cứ theo tính chất tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Quang C phải bồi thường cho Công ty A số tiền 41.900.000 đồng theo sự thỏa thuận của bị cáo, bị hại tại phiên tòa.

Đối với đối tượng Long, Nguyễn Quang C khai không rõ nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về trách nhiệm dân sự là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang C phạm tội **“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”**.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C 30 (Ba mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt chung với hình phạt của bị cáo theo Bản án phúc thẩm số 134/HSPT ngày 20/02/2020 của TAND thành phố Hà Nội (4 (bốn) năm tù); buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 6 năm 6 tháng, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584 và Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Quang C phải bồi thường cho Công ty TNHH thiết bị xây dựng A số tiền 41.900.000 đồng (Bốn một triệu chín trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.095.000 đồng (hai triệu không trăm chín mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thị hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương

